

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày: 06-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Mai

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí, Phường 01, quận Gò Vấp.

Bà Châu Thị Lệ

Nghề nghiệp: Nguyên Cán bộ phòng giáo dục, đào tạo quận Gò Vấp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 250/2022/HSST ngày 29/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 316/2023/QĐXXST-HS ngày 23/12/2022 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Minh H; Giới tính: Nam; Sinh năm 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Kim T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 19/02/2020 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy bảo trợ xã hội Phú Văn. Đến ngày 17/03/2021 thì chấp hành xong; Nhân thân: Ngày 02/8/2018 bị Công an quận Gò Vấp bắt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 1 năm 03 tháng tù giam; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/03/2021 đến nay (có mặt).

2/ Nguyễn Hoàng L; Giới tính: Nam; Sinh ngày 03/11/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Thu H ; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 28/10/2020 bị công an Gò Vấp bắt về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 29/4/2021 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 01 năm 6 tháng tù giam. Hiện đang chấp hành án. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/03/2021 đến nay (có mặt).

3/ Trương Quốc L1; Giới tính: Nam; Sinh ngày 31/10/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Trương T và bà Huỳnh T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/03/2021 đến ngày 16/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt).

4/ Nghiêm Xuân H1; Giới tính: Nam; Sinh ngày 31/05/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Cư xá Đô Thành, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Nghiêm Văn H và bà Tạ Thị Thanh T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/03/2021 đến ngày 16/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt).

5/ Bùi Nhật Quốc M; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/01/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Bùi Nhật K và bà Tạ Lê Lan K; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ (có mặt).

6/ Lê Nguyễn Hoàng A; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05/3/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Lê Hồ Đình P và bà Nguyễn Thanh T; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

7/ Hoàng V; Giới tính: Nam; Sinh ngày 26/11/2003 tại tỉnh Hải Dương; Hộ khẩu thường trú: Phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông Hoàng Văn H và bà Trần Thị M; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

8/ Lê Thị Ái N; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 20/5/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn:

12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông Lê Cu T và bà Nguyễn Thị Mỹ H; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

9/ Nguyễn Quốc Tuấn K; Giới tính: Nam; Sinh ngày 19/7/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phường 9, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông Nguyễn Quốc Tuấn H và bà Giang Ngọc K Q; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

10/ Nguyễn Phú Nam Tr; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 05/5/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Nguyễn Phú V và bà Nguyễn Thị Tuyết M; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

11/ Trịnh Triều A; Giới tính: Nam; Sinh ngày 18/02/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phường 6, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Đầu bếp; Con ông Trịnh Thanh L và bà Trịnh Thị L; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

12/ Nguyễn Vượng Bảo T; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 31/3/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Nguyễn Kiên C và bà Bùi Thị Lan A; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

13/ Nguyễn Đoàn Nhật M1; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23/02/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông Đoàn Văn S và bà Nguyễn Thị Thảo T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

14/ Nguyễn Hoàng D; Giới tính: Nam; Sinh ngày 28/4/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: phường Phú Tân, Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; Nơi ở: Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông Nguyễn Văn D và bà Phạm Thị K; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

15/ Tống Quang K; Giới tính: Nam; Sinh ngày 21/4/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: phường Thạnh Lộc , Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông Tống Văn N và bà Vũ Thị D; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt)

16/ Trương Quốc H; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27/11/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng

Nai; Nơi ở: Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trương T và bà Huỳnh T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng L: Ông Dương Đình Thọ - Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Trương Quốc L1: Ông Vũ Anh Tuấn - Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng V: Ông Trần Minh Hoàng - Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị Ái N: Bà Lê Cẩm Phương - Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc Tuấn K: Ông Phạm Bính Khiêm - Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Bị hại:

1/ Ông Phù Minh T1, sinh năm 2005; địa chỉ: Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp là ông Phù Minh Q là cha ruột của em Phù Minh T1.(Có mặt).

2/ Ông Nguyễn Đoàn Nhật M1, sinh năm 2004; địa chỉ 124/35/15 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Thảo T là mẹ ruột của em Nguyễn Đoàn Nhật M1.(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ ngày 22/3/2021, Hoàng V gọi điện thoại cho Nguyễn Quốc Tuấn K nói bạn gái của V là Lê Thị Ái N có mâu thuẫn với Nguyễn Phú Nam Tr (Nick facebook là “Hàn Mẫn Mi”, học cùng trường với N), về việc V có nhắn tin làm quen với Tr. V nhờ K đi cùng để giải quyết mâu thuẫn giữa N và Tr. Lúc này, K đang đi chung xe với Bùi Nhật Quốc M nên Minh biết sự việc và đồng ý đi cùng. Sau khi về nhà, Minh gọi điện thoại rủ Nghiêm Xuân H1 đi theo và kêu H1 mang theo mã tấu để phòng thân thì H1 đồng ý. H1 lấy ba cây mã tấu mà H1 cất giấu tại căn nhà đang xây trong khu dân cư Cityland phường 10, quận Gò Vấp, sau đó đựng 03 cây mã tấu vào một bao đàn ghi ta màu đen.

Lúc 19 giờ 30 phút, ngày 23/3/2021, Bùi Nhật Quốc M và cả nhóm gặp nhau tại trường An Nhơn phường 6, quận Gò Vấp. Tại đây có V, K, Quốc M, K (bạn của V), Đ (bạn của M) chở H1 đem theo 01 bao đàn (bên trong có chứa 03 cây mã tấu), lúc này chỉ có Quốc M và H1 biết bên trong bao đàn có chứa mã tấu. Sau đó cả nhóm đi ra bến xe buýt trên đường Phan Văn Trị, phường 5, quận Gò Vấp để giúp N giải quyết mâu thuẫn với Tr. Xuất phát đi V chạy xe Vision biển số: 59S3-267.41 (xe của K) chở K, Nguyễn Vượng Bảo T (là bạn chơi

chung với V và Ái N). Minh chở K bằng xe Vision biển số: 59G2-796.54 (Minh mượn của bạn tên T, không biết nơi ở), H1 chở Đ bằng xe Future (không rõ biển số) và giữ bao đàn chứa mã tấu. Ra đến cây xăng, V, Ái N, Nguyễn Vương Bảo T đến nói chuyện với Tr nhưng không giải quyết được mâu thuẫn và hẹn gặp chỗ khác. Lúc này, Bùi Nhật Quốc M kêu tất cả đi về quán cà phê Đắc Mil tại địa chỉ Phường 7, quận Gò Vấp để tụ tập lại và kêu thêm người. Trên đường đi, Quốc M gọi điện thoại cho Nguyễn Minh H hỏi mượn mã tấu nhưng H nói không có và cúp máy, sau đó M tiếp tục gọi điện thoại rủ Lê Nguyễn Hoàng A thì Hoàng A đồng ý. Hoàng A gọi điện thoại rủ Nguyễn Minh H, thì H đồng ý và rủ theo Nguyễn Hoàng L đi cùng. Khi đến quán cà phê Đắc Mil thì Đ đi về, tại đây khi Trương Quốc H, Trương Quốc L1, Nguyễn Mạnh H2, Lê Nguyễn Hoàng A và một số đối tượng khác (không rõ lai lịch) đang ngồi uống cà phê thì nhóm của Quốc M kéo đến, H1 đưa bao mã tấu cho Quốc M giữ, Quốc M rủ H, L1 và Hoàng A đi cùng, H2 không tham gia. Lúc 21 giờ cùng ngày, V chở Ái N và Bảo T đi cùng K chạy đến trước địa chỉ: Phường 7, quận Gò Vấp trước để nói chuyện với Tr, đi cùng có Quốc M chở K (bao đàn có đựng mã tấu thì để phía trước xe, K không biết bao đàn Quốc M để trước xe bên trong có chứa mã tấu), D chở H1 bằng xe Vision đỏ của D, K đi xe Vision của K. Khoảng 05 phút sau, H đi xe Air Blade màu đen biển số: 59V2-980.40 đến, Hoàng A chở L1 bằng xe Vision của Hoàng A biển số: 59V3-176.57 đến. Tại đây, có 02 nhóm đang đứng cãi nhau, bên nhóm của V gồm: V, Ái N, Bảo T, Quốc M, H1, K, D, K, Hoàng A, L1, H. Bên nhóm của Tr có: Tr, Phù Minh T1, Nguyễn Đoàn Nhật M1, Trịnh Triều A cùng với khoảng 06 nam nữ khác không rõ nhân thân, lai lịch. Trong lúc đang cãi nhau thì H chở L bằng xe Exciter đến, L hỏi Hoàng A “hàng đâu?” thì Hoàng A dùng tay chỉ về phía bao đàn ghi ta để trên xe của Quốc M nói “kia”, lúc này L, L1, H đi lại xe Vision của Quốc M lấy mã tấu. L mở bao đàn ghi ta ra lấy một cây, đồng thời đưa cho H một cây và L1 một cây mã tấu. Cả 3 xông lại chém 03 thanh niên trong nhóm của Tr, đi trên xe Vario biển số: 59F2-198.82, L chém 01 cái trúng vào lưng của Phù Minh T1 bỏ chạy thì bị vấp ngã xuống đường, bị L1 chém tiếp 01 cái trúng vào tay gây thương tích. H dùng mã tấu chém Nguyễn Đoàn Nhật M1 02 cái vào người, Nhật M1 đưa tay lên đỡ nên trúng vào tay gây thương tích, sau đó H tiếp tục dùng mã tấu chém tiếp vào phần thân bên phải xe Vario màu xanh biển số: 59F2-198.82 (xe của T1) gây hư hỏng tài sản. Sau khi chém gây thương tích cho T1 và Nhật M1 xong thì tất cả lên xe trốn thoát.

Sau khi L1 sử dụng mã tấu chém xong thì đem bỏ tại bãi đất trống sát bờ sông (đối diện quán White Coffee đường bờ kè, ngay chân cầu Trường Đại) phường 13, quận Gò Vấp rồi điện thoại chỉ cho H đến để lượm lại cây mã tấu bỏ vào cốp xe Air Blade biển số: 58V2-980.40, lúc này H2 đi vệ sinh nên không biết sự việc và H2 cũng không tham gia ban đầu. Sau đó, cả nhóm chạy xe về công viên KDC Cityland, phường 10, quận Gò Vấp. Lúc này, H2 mở yên xe cất bóp tiền thì phát hiện dưới yên xe có mã tấu nên lo sợ nói đi vệ sinh, L nói cùng đi, sau đó H2 chở L ngồi sau đến bãi đất trống KDC Cityland, phường 10, quận Gò Vấp thì L vào đi vệ sinh, Huy mở cốp xe lấy cây mã tấu vứt vào bãi đất trống trên rồi chở L về nơi nhóm đang đứng tụ tập nói chuyện. Sau đó, H chở

H2, L đi về hướng KDC Cityland, phường 7, quận Gò Vấp thì bị lực L1 Công an tuần tra phát hiện mời về trụ sở làm việc. Sau khi làm việc, H2 đã chỉ nơi vớt mã tấu cho cơ quan Công an thu hồi vật chứng tại bãi đất trống sau địa chỉ: L43 KDC Cityland, phường 10, quận Gò Vấp (L1 xác định chính là hung khí gây án). L chỉ dẫn, xác định cây mã tấu đã sử dụng chém gây thương tích cho T1 để tại quán bia 3000, địa chỉ: Phường 17, quận Gò Vấp. H sau khi chém xong thì đưa cây mã tấu cho Bảo T, Bảo T đưa cho V để trước xe, chạy về cất tại chân cầu thang số 1, Lô N01, KDC Cityland, phường 7, quận Gò Vấp (hiện không thu giữ được).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp Nguyễn Minh H, Nguyễn Hoàng L, Trương Quốc L1, Nghiêm Xuân H1, Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A, Hoàng V, Lê Thị Ái N, Nguyễn Quốc Tuấn K, Nguyễn Phú Nam Tr, Trịnh Triều A, Nguyễn Vương Bảo T, Nguyễn Hoàng D, Tống Quang K, Trương Quốc H, Nguyễn Đoàn Nhật M1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Ngày 25/3/2021, Ủy ban nhân dân phường 7, quận Gò Vấp có Công văn số: 198/UBND kiến nghị xử lý các đối tượng gây mất an ninh trật tự tại khu dân cư Cityland, phường 7, quận Gò Vấp qua sự việc 02 nhóm thanh niên tụ tập sử dụng mã tấu chém gây thương tích xảy ra nêu trên.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 349/TgT.21 ngày 26 tháng 04 năm 2021 của Trung tâm pháp y đối với: Phù Minh T1 kết luận: Vết thương phức tạp bàn tay (P), gãy xương bàn 3, đứt gân duỗi 3,4,5 tay (P), vết thương cẳng tay (P). Tỷ lệ thương tích của Phù Minh T1 là 23% (Hai mươi ba phần trăm).

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 325/TgT.21 ngày 20 tháng 04 năm 2021 của Trung tâm pháp y kết luận: Nguyễn Đoàn Nhật M1 bị thương tích bàn tay phải, bàn tay trái và vai phải. Tỷ lệ thương tích của Nguyễn Đoàn Nhật M1 là 27% (Hai mươi bảy phần trăm).

Căn cứ Kết luận định giá số: 117/KL-HĐĐGTS ngày 20/04/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - UBND quận Gò Vấp kết luận 01 phần ốp nhựa bên hông xe máy Honda Vario 150 bị bể, biển số 59F2- 198.82 trị giá 1.133.333 đồng. Vì vậy, chưa đủ định L1 để xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh H về tội “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điều 178 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng vụ án:

- 01 dao tự chế (mã tấu) dài 70 cm, có cán màu đen, 01 dao tự chế (mã tấu) dài 40 cm có cán nhựa màu đen, 01 bao đựng đàn guitar màu đen bên ngoài có ghi dòng chữ “cuahangnhaccu.vn 0968.68.1237 - 0968.68.0509” (là bao đàn đựng mã tấu sử dụng chém nhau), 01 cái áo khoác màu bạc của T1 mặt khi bị chém gây thương tích, 01 cái nón bảo hiểm màu trắng (cũ đã qua sử dụng, có tại hiện trường), 01 chiếc dép màu đen (cũ đã qua sử dụng, có tại hiện trường), 01 cái nón kết màu đen (cũ đã qua sử dụng), 01 cái áo sơ mi dài tay màu đen (cũ đã qua sử dụng), 01 cái áo sơ mi dài tay sọc đỏ đen (cũ đã qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6+, số IMEI: 354402103949889 là điện thoại của Trần Quốc L1, 01 điện thoại di động hiệu OPPO R7, số IMEI: 867934028695254 là điện thoại của Lê Nguyễn Hoàng A,

01 điện thoại di động hiệu Iphone6, số IMEI: 359255066221760 là điện thoại của Nghiêm Xuân H1.

01 xe mô tô Honda tay ga Vario biển số: 59F2-198.82, qua xác minh xe mô tô trên do bà Tất Lệ Q (sinh 1971, ngụ: Phường 9, quận 3, TP. Hồ Chí Minh là mẹ của Phù Minh T1) đứng tên sở H. Vào ngày, 23/3/2021 T1 mượn xe của bà Q để đi học việc T1 có tham gia gây rối trật tự công cộng bà Quyên không biết. Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 102/QĐ ngày 25/06/2021 trả lại xe mô tô hiệu Honda tay ga Vario biển số: 59F2-198.82 cho bà Quyên.

01 USB chứa dữ liệu Video clip của vụ án (kèm theo hồ sơ).

Phần bồi thường dân sự: Gia đình nạn nhân Phù Minh T1 yêu cầu bồi thường tiền thuốc men và vật lý trị liệu là 70.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân Nguyễn Đoàn Nhật M1 yêu cầu bồi thường tiền thuốc men và tổn thất tinh thần là 100.000.000 đồng. ngày 15/4/2022 gia đình các bị cáo Bùi Nhật Quốc M, Trương Quốc L1, Lê Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Quốc Tuấn K đã bồi thường cho gia đình 02 nạn nhân số tiền 55.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 238/CTr-VKS ngày 22/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Hoàng L, Trương Quốc L1, Nghiêm Xuân H1, Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, các bị cáo Hoàng V, Lê Thị Ái N, Nguyễn Quốc Tuấn K, Nguyễn Phú Nam Tr, Trịnh Triều A, Nguyễn Vượng Bảo T, Nguyễn Hoàng D, Tống Quang K, Trương Quốc H, Nguyễn Đoàn Nhật M1 về tội “ Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm d khoản 1 điều 52, Điều 38, Điều 90, 91, khoản 1 Điều 101, Điều 65, Điều 56 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù của bản án số 70/HSST ngày 29/04/2021 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Trương Quốc L1 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Xử phạt bị cáo Nghiêm Xuân H1 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Bùi Nhật Quốc M 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Hoàng A 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Hoàng V từ 09 tháng đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Tuấn K từ 09 tháng đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Nam Tr từ 09 tháng đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Ái N từ 09 tháng đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Triều A từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Vượng Bảo T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Xử phạt bị cáo Tống Quang K từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Xử phạt bị cáo Trương Quốc H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đoàn Nhật M1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao tự chế (mã tấu) dài 70 cm, có cán màu đen, 01 dao tự chế (mã tấu) dài 40 cm có cán nhựa màu đen, 01 bao đựng đàn guitar màu đen bên ngoài có ghi dòng chữ “cuahangnhaccu.vn 0968.68.1237 - 0968.68.0509” (là bao đàn đựng mã tấu sử dụng chém nhau), 01 cái áo khoác màu bạc, 01 cái nón bảo hiểm màu trắng, 01 chiếc dép màu đen, 01 cái nón kết màu đen, 01 cái áo sơ mi dài tay màu đen, 01 cái áo sơ mi dài tay sọc đỏ đen .

- Trả lại cho bị cáo Trần Quốc L1 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6+, số IMEI: 354402103949889, Trả lại cho bị cáo Lê Nguyễn Hoàng A 01 điện thoại di động hiệu OPPO R7, số IMEI: 867934028695254, Trả lại cho bị cáo Nghiêm Xuân H1 01 điện thoại di động hiệu Iphone6, số IMEI: 359255066221760 .

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng L: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội còn là người chưa thành niên nên nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điều 90. 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án nhẹ nhất là 02 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Trương Quốc L1: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội còn là người chưa thành niên nên nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điều 90, 91, 54, 101 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án nhẹ nhất và xem xét lại phần bồi thường cho bị cáo L1.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng V: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội còn là người chưa thành niên nên nhất thời phạm tội, đã bồi thường khắc phục H1 quả, có nơi cư trú rõ ràng hiện là sinh viên. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điều 90, 91, 100 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo không giam giữ.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị Ái N: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội còn là người chưa thành niên nên nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điều 90, 91, 100 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được xử phạt hành chính.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Quốc Tuấn K: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội còn là người chưa thành niên nên nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, hiện tại là sinh viên đang học đại học. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điều 90, 91, khoản 1 Điều 100 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay sau khi đại diện Viện kiểm sát công bố bản cáo trạng, các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Hoàng L, Trương Quốc L1, Nghiêm Xuân H1, Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A, Hoàng V, Lê Thị Ái N, Nguyễn Quốc Tuấn K, Nguyễn Phú Nam Tr, Trịnh Triệu An, Nguyễn Vượng Bảo T, Nguyễn Đoàn Nhật M1, Nguyễn Hoàng D, Tống Quang K, Trương Quốc H đã thừa nhận tội danh, đồng thời khai nhận lại toàn bộ diễn biến của quá trình phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, cùng tang vật đã được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản

cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Hoàng L, Trương Quốc L1, Nghiêm Xuân H1, Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 của Bộ luật Hình sự, hành vi của các bị cáo Hoàng V, Lê Thị Ái N, Nguyễn Quốc Tuấn K, Nguyễn Phú Nam Tr, Trịnh Triệu An, Nguyễn Vương Bảo T, Nguyễn Đoàn Nhật M1, Nguyễn Hoàng D, Tống Quang K, Trương Quốc H đã phạm vào tội “gây rối trật tự công cộng” theo Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Hoàng L, Trương Quốc L1, Nghiêm Xuân H1, Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Các bị hại Phù Minh T1, Nguyễn Đoàn Nhật M1 không có quan hệ, không có mâu thuẫn hay gây sự với bị cáo, nhưng các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Quốc L1 dùng mã tấu là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho Phù Minh T1 và Nguyễn Đoàn Nhật M1 với tỉ lệ thương tật qua giám định đối với Phù Minh T1 là 23% và đối với Nguyễn Đoàn Nhật M1 là 27%, còn các bị cáo Nghiêm Xuân H1, Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A không tham gia chém các bị hại nhưng là người rủ rê, giúp sức cung cấp vũ khí là mã tấu cho các bị cáo H, L, L1 chém các bị hại, do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có cơ sở mặt khác các bị hại không có mâu thuẫn đối với các bị cáo H, L, L1, nhưng các bị cáo dùng mã tấu là hung khí nguy hiểm chém các bị hại nên hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết tăng nặng được qui định tại điểm d khoản 1 điều 52 của bộ luật hình sự cho các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Quốc L1.

Trong vụ án này có đồng phạm nhưng thuộc đồng phạm giản đơn. Chỉ vì bệnh bạn là bị cáo Hoàng V và Tuấn K, các bị cáo Nghiêm Xuân H1, Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A giúp sức tích cực cung cấp vũ khí là mã tấu cho các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Hoàng L, Trương Quốc L1 trực tiếp chém bị hại Phù Minh T1 và Nguyễn Đoàn Nhật M1, nên hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Hoàng L, Trương Quốc L1 phải cao hơn các bị cáo Nghiêm Xuân H1, Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A. Hành vi của các bị cáo rất táo bạo và liều lĩnh, qua đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật cũng như xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương và xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của công dân. Vì vậy, đối với các bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi đã thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo biết tôn trọng sức khỏe của người khác đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Tuy Nên khi L1 hình cũng cần xem xét cho các bị cáo: Nguyễn Minh H, Nguyễn Hoàng L, Trương Quốc L1, Nghiêm Xuân H1, Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A một số tình tiết tại cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên

tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề giảm nhẹ phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Trương Quốc L1 khi phạm tội là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 90, 91, và 101 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo, các bị cáo Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A, Trương Quốc L1 đã bồi thường khắc phục tổn thất sức khỏe cho các bị hại 55.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điều 54 của bộ luật hình sự cho các bị cáo Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A, Trương Quốc L1 được hưởng mức án dưới khung hình phạt.

[5] Hành vi gây rối trật tự công cộng của bị cáo Hoàng V, Lê Thị Ái N, Nguyễn Quốc Tuấn K, Nguyễn Phú Nam Tr, Trịnh Triệu An, Nguyễn Vượng Bảo T, Nguyễn Đoàn Nhật M1, Nguyễn Hoàng D, Tống Quang K, Trương Quốc H là nguy hiểm cho xã hội. các bị cáo rủ rê tụ tập Nều đối tượng trước nhà số 65 đường số 3 khu dân cư cityland phường 7 quận Gò Vấp làm mất an ninh trật tự công cộng, ảnh hưởng đến sinh hoạt trật tự bình thường của người dân, Ủy ban nhân dân phường 07 có công Văn yêu cầu xử lý nghiêm đối với các đối tượng trên. Nên Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Hoàng V, Lê Thị Ái N, Nguyễn Quốc Tuấn K, Nguyễn Phú Nam Tr, Trịnh Triệu A, Nguyễn Vượng Bảo T, Nguyễn Đoàn Nhật M1, Nguyễn Hoàng D, Tống Quang K, Trương Quốc H theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự là có cơ sở.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc đồng phạm giản đơn, bị cáo Hoàng V mâu thuẫn với bị cáo Nam Tr nên bị cáo Hoàng V tập hợp bên nhóm bị cáo gồm có Ái N, Bảo T, Quốc M, H1, K, D, K, Hoàng A, L1, H, còn bên nhóm của bị cáo Nam Tr gồm Phù Minh T1, Nguyễn Đoàn Nhật M1, Trịnh Triệu A cùng với khoảng 06 nam nữ khác không rõ nhân thân, lai lịch để giải quyết mâu thuẫn tạo nên việc gây rối trật tự công cộng trước nhà số 65 đường số 3 khu dân cư Cityland phường 7 quận Gò Vấp bắt chấp H1 quả xảy ra, thể hiện ý thức các bị cáo rất xem thường pháp luật, nên hình phạt đối với bị cáo Hoàng V, Tuấn K và Nam Tr phải cao hơn các bị cáo khác. Do đó, việc xử lý bằng biện pháp hình sự đối với các bị cáo là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với các bị cáo Hoàng V, Lê Thị Ái N, Nguyễn Quốc Tuấn K, Nguyễn Phú Nam Tr, Trịnh Triệu An, Nguyễn Vượng Bảo T, Nguyễn Đoàn Nhật M1, Nguyễn Hoàng D, Tống Quang K, Trương Quốc H lẽ ra phải chịu mức hình phạt tương xứng với tội lỗi của các bị cáo nhưng xét thấy gia đình các bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, bản thân các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội là người thành niên. Các bị cáo Hoàng V, Lê Thị Ái N, Nguyễn Quốc Tuấn K, Nguyễn Phú Nam Tr, Trịnh Triệu A, Nguyễn Vượng Bảo T, Nguyễn Đoàn Nhật M1, Nguyễn Hoàng D, Tống Quang K, Trương Quốc H trong thời gian tại ngoại không phạm thêm tội mới, chấp hành nghiêm chỉnh giấy triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng, có nơi cư trú rõ ràng, cho nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, cho các bị cáo Hoàng V, Lê Thị Ái N, Nguyễn Quốc Tuấn K, Nguyễn Phú Nam Tr, Trịnh Triệu An, Nguyễn Vượng Bảo T, Nguyễn Đoàn Nhật M1, Nguyễn Hoàng D, Tống Quang K, Trương Quốc H hưởng mức án có thời gian thử thách

lâu dài và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật V Nam đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

[7] Về trách Nệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người giám hộ cho em Phù Minh T1 là ông Phù Minh Quang thừa nhận đã nhận tiền bồi thường khắc phục H1 quả là 35.000.000 đồng của cáo nay yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm số tiền thuộc là 35.000.000 đồng. các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người giám hộ cho bị hại, cụ thể bị cáo Nguyễn Hoàng L bồi thường 10.000.000 đồng, bị cáo Trương Quốc L1 bồi thường 10.000.000 đồng, các bị cáo Nghiêm Xuân H1, Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A mỗi người bồi thường 5.000.000 đồng cho người giám hộ cho bị hại.

Bà Nguyễn Thị Thảo Trang là mẹ của bị hại Nguyễn Đoàn Nhật M1 thừa nhận đã nhận tiền bồi thường khắc phục H1 quả cho bị hại Nhật M1 là 40.000.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay bị hại Nguyễn Đoàn Nhật M1 yêu cầu các bị cáo bồi thường tổn thất sức và tinh thần thêm 40.000.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Minh H, Nghiêm Xuân H1, Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A đồng ý bồi thường thêm cho bị hại. Cụ thể bị cáo Nguyễn Minh H bồi thường 20.000.000 đồng, bị cáo Nghiêm Xuân H1 10.000.000 đồng, các bị cáo Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A mỗi bị cáo 5.000.000 đồng.

- Xét sự thỏa thuận bồi thường giữa các bị cáo và các bị hại không trái qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử nghĩ nên ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 01 dao tự chế (mã tấu) dài 70 cm, có cán màu đen, 01 dao tự chế (mã tấu) dài 40 cm có cán nhựa màu đen, 01 bao đựng đàn guitar màu đen bên ngoài có ghi dòng chữ “cuahangnhaccu.vn 0968.68.1237 - 0968.68.0509” (là bao đàn đựng mã tấu sử dụng chêm nhau), 01 cái áo khoác màu bạc, 01 cái nón bảo hiểm màu trắng, 01 chiếc dép màu đen, 01 cái nón kết màu đen, 01 cái áo sơ mi dài tay màu đen, 01 cái áo sơ mi dài tay sọc đỏ đen là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6+, 01 điện thoại di động hiệu OPPO R7; 01 điện thoại di động hiệu Iphone6 là tài sản riêng của các Xuân H1, Hoàng A và Quốc L1 không liên quan đến vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho các bị cáo.

- Tại phiên tòa ngày 21 tháng 04 năm 2022 Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung cho Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp để điều tra bổ sung đối với hành vi của bị cáo Hoàng V và Nguyễn Quốc Tuấn K để điều tra do có dấu hiệu của một tội phạm khác, Quá trình điều tra lại và qua đối chất không chứng minh được Hoàng V và Tuấn K kêu các bị cáo Quốc M và Xuân H1 chuẩn bị hung khí là mã tấu đi giải quyết mâu thuẫn đối với nhóm của bị cáo Nam Tr, nên chưa đủ cơ sở để khởi tố các bị cáo Hoàng V và Tuấn K về tội cố ý gây thương tích.

- Đối với Phù Minh T1 khi phạm tội gây rối trật tự công cộng bị cáo dưới 16 tuổi, nên cơ quan điều tra chuyển qua xử phạt hành chính là phù hợp theo qui định của pháp luật.

- Đối với 06 nam nữ khác không rõ nhân thân, lai lịch đi chung với nhóm bị cáo Nam Tr gây rối trật tự công cộng, do chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau

- Xét lời bào chữa của các luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng V, bị cáo Nguyễn Hoàng L, bị cáo Tuấn K, Bị cáo Trương Quốc L1 là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Xét lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo Ái N, yêu cầu xử phạt hành chính đối với bị cáo là không có cơ sở, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Hoàng L, Trương Quốc L1, Nghiêm Xuân H1, Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A, phạm tội “Cố ý Gây Thương Tích”; Các bị cáo Hoàng V, Lê Thị Ái N, Nguyễn Quốc Tuấn K, Nguyễn Phú Nam Tr, Trịnh Triệu An, Nguyễn Vượng Bảo T, Nguyễn Đoàn Nhật M1, Nguyễn Hoàng D, Tống Quang K, Trương Quốc H phạm tội “ Gây rối trật tự công cộng”;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều; Điểm d khoản 1 điều 52, điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 03(ba) năm tù.

Thời hạn tù, tính kể từ ngày 26/03/2021.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều; Điểm d khoản 1 điều 52; Điều 90, 91 và khoản 1 điều 101 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 02(hai) năm tù.

Áp dụng điều 56 của bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của bản án số 70/HSST ngày 29/04/2021 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù, tính kể từ ngày 26/03/2021.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều; Điểm d khoản 1 điều 52; Điều 90, 91 và khoản 1 điều 101, Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Trương Quốc L1 01(một) năm 09(chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án. Được cản trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/20221 đến ngày 16/7/2021.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều;, điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nghiêm Xuân H1 02(hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án. Được cản trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2021 đến ngày 16/7/2021.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều; Điều 54; điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Nhật Quốc M 01(một) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Hoàng A 01(một) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Hoàng V 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng. Tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 06, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Tuấn K 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng. Tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 17 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Nam Tr 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 13 quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Ái N 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 17 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Triều A 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 06 quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Vượng Bảo T 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 05 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 11 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Tống Quang K 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Thạnh Lộc quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Trương Quốc H 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 11 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đoàn Nhật M1 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 21 quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Trong trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao tự chế (mã tấu) dài 70 cm, có cán màu đen, 01 dao tự chế (mã tấu) dài 40 cm có cán nhựa màu đen, 01 bao đựng đàn guitar màu đen bên ngoài có ghi dòng chữ “cuahangnhaccu.vn 0968.68.1237 - 0968.68.0509”, 01 cái áo khoác màu bạc, 01 cái nón bảo hiểm màu trắng, 01 chiếc dép màu đen, 01 cái nón kết màu đen, 01 cái áo sơ mi dài tay màu đen, 01 cái áo sơ mi dài tay sọc đỏ đen .

- Trả lại cho bị cáo Trần Quốc L1 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6+, số IMEI: 354402103949889, Trả lại cho bị cáo Lê Nguyễn Hoàng A 01 điện thoại di động hiệu OPPO R7, số IMEI: 867934028695254, Trả lại cho bị cáo Nghiêm Xuân H1 01 điện thoại di động hiệu Iphone6, số IMEI: 359255066221760 .

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 99/PNK ngày 25/06/2021 và số 115/PNK ngày 19/08/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp).

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh H bồi thường tiền tổn thất sức khỏe và tinh thần cho bị hại Nguyễn Đoàn Nhật M1 số tiền 20.000.000 đồng .

- Bị cáo Nghiêm Xuân H1 bồi thường tiền tổn thất sức khỏe và tinh thần cho bị hại Nguyễn Đoàn Nhật M1 số tiền 10.000.000 đồng và người giám hộ cho bị hại Phù Minh T1 số tiền 5.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L bồi thường cho người giám hộ của bị hại Phù Minh T1 số tiền 10.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo Trương Quốc L1 bồi thường cho người giám hộ của bị hại Phù Minh T1 số tiền 10.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo Lê Nguyễn Hoàng A bồi thường tiền tổn thất sức khỏe và tinh thần cho bị hại Nguyễn Đoàn Nhật M1 số tiền 5.000.000 đồng và người giám hộ cho bị hại Phù Minh T1 số tiền 5.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo Bùi Nhật Quốc M bồi thường tiền tổn thất sức khỏe và tinh thần cho bị hại Nguyễn Đoàn Nhật M1 số tiền 5.000.000 đồng và người giám hộ cho bị hại Phù Minh T1 số tiền 5.000.000 đồng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng. Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000 (một triệu) đồng, bị cáo Nghiêm Xuân H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 750.000 (bảy trăm năm mươi ngàn) đồng. Các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Trương Quốc L1, Bùi Nhật Quốc M, Lê Nguyễn Hoàng A mỗi người là 500.000 (năm trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu các bị cáo không bồi thường thì hàng tháng các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được công bố.

Căn cứ vào Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

(Chủ tọa đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tường Linh